TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/ 2018/ HS-ST
Ngày: 22/ 3/ 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khưu Để Dành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đức;
Ông Đinh Văn Diện.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Hương - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ thụ lý số: 11/2018/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/HSST-QĐ ngày 08 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (T, C) sinh năm 1984 tại An Giang; nơi cư trú: ấp Bình Đức, xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Phạm Thị H (chết); vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 (Đã ly hôn) và có một con;

Tiền án:

- Ngày 14/11/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, áp dụng khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";
- Ngày 27/12/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, áp dụng khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản";
- Ngày 20/04/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, áp dụng điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản";
- Ngày 04/06/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, áp dụng khoản 2 điều 138 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt 06 năm tù về tội" Trộm cắp tài sản";
- Ngày 25/09/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, áp dụng khoản 1 điều 138; điểm a khoản 1 điều 104 Bộ luật Hình sự đã

được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt 09 tháng tù về " Tội trộm cắp tài sản" và 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung cho cả hai tội là là 01 năm 03 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 11/7/2015;

- Ngày 24/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, áp dụng khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội" Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 29/10/2017;

Tiền sự: Không;

Bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 15/11/2017 đến nay.

- *Bị hại*:

1. Anh Đỗ Văn N, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp Tân Hiệp B, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2. Anh Bùi Thanh H, sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp Sơn Hòa, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Người làm chứng*:

1. Chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1998; nơi cư trú: ấp Sơn Hòa, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2. Ông Hồ Tấn L, sinh năm 1962; nơi cư trú: ấp Sơn Hòa, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. Ông Bùi Văn T, sinh năm 1967; nơi cư trú: ấp Tân Hiệp B, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 09/11/2017, bị cáo đi xe buýt từ thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đến thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo đi bộ khoảng 02 km đến khu vực ấp Sơn Hòa, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn; phát hiện nhà anh Bùi Thanh H không đóng cửa, bị cáo đi vào trong nhà, thấy Hùng và vợ là Nguyễn Thị Tuyết M đang ngủ, trên đầu giường có để 01 điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7 A33W màu trắng đang sạc pin, bị cáo trộm cắp điện thoại chạy ra ngoài thì bị anh Hùng, anh Hồ Tấn L và người dân gần đó phát hiện đuổi theo bắt giữ giao Công an xã Vọng Đông. Sau đó, lợi dụng sơ hở trong quá trình làm việc, bị cáo bỏ trốn.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/11/2017, bị cáo đi bộ đến khu vực ấp Tân Hiệp B, thị trấn Óc Eo, thấy cửa bên hông nhà anh Đỗ Văn N không khóa, bị cáo đột nhập vào nhà thấy anh Nghĩa đang nằm ngủ, trên đầu giường có 03 chiếc điện thoại di động các loại cùng số tiền 3.500.000 đồng để trong ốp lưng điện thoại di động, bị cáo trộm cắp bỏ vào túi quần đi ra ngoài rồi đón xe Honda khách của ông Bùi Văn T về nhà. Trên đường về đến kênh Trường Tiền thuộc ấp Mỹ Thới, xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, bị lực lượng đặc nhiệm Công an huyện Thoại Sơn tuần tra phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7 A33W, màu trắng của anh Bùi Thanh H;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu xanh đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo R1001, màu trắng;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S, màu trắng hồng, ốp lưng bằng nhựa dẻo;

- Tiền Việt Nam: 3.460.000 đồng của anh Đỗ Văn N.

Cáo trạng số: 10/CT-VKS-TS ngày 29/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn H (T, C) về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, khẳng định hành vi của bị cáo phạm tội*"Trộm cắp tài sản",* giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 và tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù.

Về vật chứng đã được xử lý xong nên không đề cặp đến.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng Viện kiểm sát mô tả. Bị cáo không tranh luận về tội danh, khoản, điều luật, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Đỗ Văn N, anh Bùi Thanh H, trình bày: Việc bị mất trộm tài sản như cáo trạng Viện kiểm sát nêu và lời khai của bị cáo; anh Nghĩa, anh Hùng đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị xử lý bị cáo theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Khoảng 23 giờ ngày 09/11/2017, bị cáo lén lút vào nhà anh Bùi Thanh H thuộc ấp Sơn Hòa, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7 A33W màu trắng của anh Hùng.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/11/2017, bị cáo lén lút vào nhà anh Đỗ Văn N thuộc ấp Tân Hiệp B, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, trộm cắp: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prrine màu xanh đen, 01 điện thoại di động hiệu OPPO R1001 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu trắng hồng ốp lưng bằng nhựa dẻo và số tiền 3.500.000 đồng của anh Đỗ Văn N.

Căn cứ Kết luận về việc giám định, định giá tài sản tang vật số: 80/KL-HĐ ngày 28/11/2017 và số: 81/KL-HĐ ngày 28/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thoại Sơn, định giá giá trị tài sản như sau:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO neo 7 A33W, màu trắng, chất lượng còn lại khoảng 80%. Giá trị còn lại:2.900.000đồng x 80% = 2.320.000đồng (Hai triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng);

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prrine, màu xanh đen, chất lượng còn lại khoảng 80%. Giá trị còn lại: 5.490.000đồng x 80% = 4.392.000đồng (Bốn triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng);

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO R1001, màu trắng, chất lượng còn lại khoảng 50%. Giá trị còn lại: 2.000.000đồng x 50% = 1.000.000đồng (Một triệu đồng);

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu trắng hồng, ốp lưng bằng nhựa dẻo, chất lượng còn lại khoảng 70%. Giá trị còn lại: 5.400.000đồng x 70% = 3.780.000đồng (Ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng);

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án này là 14.992.000 đồng (Mười bốn triệu chín trăm chín mươi hai nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo lợi dụng chủ sở hữu sơ hở, mất cảnh giác, lén lút trộm cắp tài sản là có lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, vi phạm quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Từ ngày 14/11/2003 đến ngày 24/11/2015, bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản và phải chấp hành hình phạt tù tại các trại giam. Tại đây, bị cáo phải chịu chế độ giam giữ, quản lý phạm nhân và được giáo dục, học tập, lao động; lẽ ra, khi chấp hành xong hình phạt bị cáo phải nhận thức được lỗi lầm, phải biết ăn năn hối cải, thấy được sự răn đe, trừng trị nghiêm khắc của pháp luật; từ đó, phải lao động, làm ăn chân chính để tự nuôi sống bản thân và lo cho gia đình. Ngược lại, muốn có tiền tiêu xài cho thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bất chấp sự trừng trị của pháp luật, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người bị hại; điều này thể hiện bị cáo không có ý thức tuân thủ pháp luật.

Xét thấy, bi cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý; đây là tình tiết định khung hình phạt "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; theo Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 về tội " Trộm cắp tài sản" có khung hình phạt bằng nhau.

Do đó, Viện kiểm sát đề nghị căn cứ Nghị quyết số:41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều

51; tuy nhiên, trong thời gian ngắn từ ngày 09/11/2017 đến ngày 14/11/2017 bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Bị cáo đã bị kết án nhiều lần, trong đó có lần bị kết án với tính chất tái phạm, tái phạm nguy hiểm và có lần với tính chất chuyên nghiệp. Trong lần phạm tội này, ngày 09/11/2017 khi thực hiện hành vi trộm cắp bị bắt, lợi dụng sự sơ hở bị cáo bỏ trốn; lẽ ra, bị cáo phải sợ, nhưng với bản chất và sự liều lĩnh nên ngày 14/11/2017 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhân thân quá xấu nên phải bắt chấp hành hình phạt tù để trừng trị và giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Về vật chứng, Hội đồng xét xử thấy: Đã được xử lý bằng biện pháp trao trả cho bị hại là phù hợp và bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số:41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (T, C) phạm tội "Trộm cắp tài sản";
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H (T, C) 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/11/2017.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H (T, C) chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND H.Thoại Sơn;
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự (Để thi hành).
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA